

NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TƯ DUY PHẢN BIỆN CHO HỌC VIÊN Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

NGUYỄN MẠNH HOÀN
Hệ đào tạo sau Đại học, Học viện Chính trị

Nhận bài ngày 06/4/2026. Sửa chữa xong 10/5/2026. Duyệt đăng 05/6/2026.

Abstract

Critical thinking competence is one of the essential competencies for students at the Political Academy in the current context. This article clarifies several theoretical issues concerning the management of critical thinking competence development and analyzes the major factors affecting this management activity amid educational innovation, digital transformation, and the development of a modern military. The research findings contribute to improving the effectiveness of managing critical thinking competence development for students, thereby meeting the requirements of education, training, and military development in the new situation.

Keywords: Critical thinking, management, competence development, students, Political Academy.

1. Đặt vấn đề

Những năm gần đây, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, đặc biệt là sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và môi trường số, yêu cầu đối với nguồn nhân lực chất lượng cao ngày càng được đặt ra cấp thiết. Trong bối cảnh đó, giáo dục đại học không chỉ dừng lại ở việc trang bị tri thức mà phải hướng tới phát triển các năng lực cốt lõi của người học, trong đó năng lực tư duy phản biện (TDPB) được xem là một trong những năng lực quan trọng hàng đầu. Năng lực TDPB không thể hình thành một cách tự phát mà cần được bồi dưỡng thông qua các hoạt động giáo dục có mục đích, kế hoạch và phương pháp phù hợp. Hiệu quả của quá trình này phụ thuộc trực tiếp vào chất lượng quản lý của các chủ thể giáo dục. Thực tiễn cho thấy, hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho học viên (HV) ở Học viện Chính trị hiện nay đang chịu sự tác động của nhiều yếu tố khác nhau, cả khách quan và chủ quan. Việc nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận cũng như các yếu tố tác động đến quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lý luận về quản lý bồi dưỡng năng lực tư duy phản biện cho học viên ở Học viện Chính trị

Theo Từ điển Giáo dục học, tư duy là “Giai đoạn cao của quá trình nhận thức, cho phép phản ánh được bản chất và các mối quan hệ của sự vật khách quan... cho ra những kết quả của tư duy dưới dạng các khái niệm, phán đoán và suy lý về những đặc tính và quan hệ của sự vật” (Nguyễn Văn Giao, 2001, tr. 449). Theo Từ điển Triết học, tư duy là “Sản vật cao cấp của một dạng vật chất có tổ chức đặc biệt là bộ óc con người, là quá trình phản ánh hiện thực khách quan bằng biểu tượng, khái niệm, phán đoán và suy lý” (M. Rôdentan, 1976, tr. 873).

Trên lập trường của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư duy là quá trình phản ánh hiện thực khách quan một cách gián tiếp, khái quát, được hình thành trên cơ sở thực tiễn và phục vụ hoạt động thực tiễn. Thông qua tư duy, con người không chỉ nhận thức được hiện tượng mà còn từng bước khám phá bản chất, quy luật vận động của sự vật, hiện tượng, qua đó tiến gần hơn đến chân lý khách quan. Kế thừa những quan niệm trên, trong khoa học giáo dục hiện đại, TDPB được hiểu là quá trình tư duy mang tính phân tích, đánh giá, phản ánh và kiểm chứng nhằm xem xét tính đúng đắn, hợp lý của các thông tin, quan điểm hoặc vấn đề trên cơ sở những bằng

Email: nguyenmanhhoan99bn@gmail.com

chứng và lập luận khoa học. Đây là dạng tư duy bậc cao, giúp con người vượt qua cách tiếp cận cảm tính, phiến diện, từ đó hình thành nhận thức khách quan, toàn diện và sâu sắc hơn về sự vật, hiện tượng.

Theo Từ điển tiếng Việt, năng lực là “Khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó”, đồng thời là “Phẩm chất tâm lý và trình độ chuyên môn tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao” (Vũ Xuân Lương, 2011, tr. 661).

Từ cách tiếp cận này có thể hiểu, năng lực TDPB là khả năng huy động tổng hợp tri thức, kỹ năng, kinh nghiệm và phẩm chất cá nhân để phân tích, đánh giá, lập luận, phản biện và đưa ra những nhận định, quyết định phù hợp đối với các vấn đề đặt ra trong học tập, nghiên cứu và thực tiễn hoạt động. Năng lực này được biểu hiện thông qua khả năng phát hiện vấn đề, thu thập và xử lý thông tin, đánh giá độ tin cậy của các nguồn dữ liệu, xây dựng lập luận logic, bảo vệ quan điểm trên cơ sở khoa học và sẵn sàng điều chỉnh nhận thức khi xuất hiện những luận cứ mới có sức thuyết phục hơn. TDPB giúp người học biết phân tích, đánh giá và lựa chọn thông tin trên cơ sở những luận cứ khoa học, khách quan; đồng thời hình thành khả năng giải quyết vấn đề, ra quyết định và thích ứng với những biến đổi nhanh chóng của thực tiễn. Đối với HV ở Học viện Chính trị, năng lực TDPB còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng bởi đây là lực lượng trực tiếp đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị trong Quân đội sau khi tốt nghiệp. Năng lực TDPB của HV ở Học viện Chính trị không chỉ thể hiện ở khả năng tiếp nhận, phân tích và đánh giá các vấn đề học thuật mà còn ở năng lực nhận diện, xử lý các vấn đề chính trị, tư tưởng và xã hội nảy sinh trong thực tiễn công tác đảng, công tác chính trị. Đây là cơ sở quan trọng để hình thành phong cách tư duy khoa học, độc lập, sáng tạo; đồng thời nâng cao khả năng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong điều kiện hiện nay. Trong điều kiện các thế lực thù địch đẩy mạnh hoạt động chống phá trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận và không gian mạng, năng lực TDPB là cơ sở giúp HV nâng cao khả năng nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời vận dụng sáng tạo tri thức lý luận vào thực tiễn công tác.

Bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV ở Học viện Chính trị là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch và có tổ chức của các chủ thể giáo dục nhằm trang bị cho HV hệ thống tri thức, kỹ năng, phương pháp và kinh nghiệm tư duy cần thiết, giúp họ từng bước hình thành, phát triển và hoàn thiện năng lực TDPB đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu khoa học và hoạt động nghề nghiệp tương lai. Quá trình này được thực hiện thông qua nhiều hình thức khác nhau như hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học, sinh hoạt học thuật, thực tiễn nghề nghiệp, hoạt động ngoại khóa và quá trình tự học, tự bồi dưỡng của HV.

Trên cơ sở đó, có thể quan niệm: quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV ở Học viện Chính trị là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức của các chủ thể quản lý đến toàn bộ hoạt động bồi dưỡng năng lực TDPB nhằm bảo đảm quá trình này được triển khai đúng mục tiêu, nội dung, chương trình và đạt hiệu quả theo yêu cầu đào tạo của Học viện. Về bản chất, quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB là sự tác động tổng hợp của các chủ thể quản lý đối với các yếu tố cấu thành quá trình bồi dưỡng, bao gồm mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức, đội ngũ giảng viên, HV và các điều kiện bảo đảm khác. Các tác động quản lý được thực hiện thông qua những chức năng cơ bản như lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra và đánh giá kết quả bồi dưỡng nhằm bảo đảm sự vận hành đồng bộ, hiệu quả của toàn bộ quá trình giáo dục.

Trong bối cảnh hiện nay, quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV ở Học viện Chính trị có một số đặc điểm cơ bản sau:

- Hoạt động quản lý chịu sự chi phối trực tiếp bởi mục tiêu, yêu cầu đào tạo đội ngũ cán bộ chính trị cho Quân đội nhân dân Việt Nam.

Khác với các cơ sở giáo dục đại học dân sự, Học viện Chính trị có nhiệm vụ đào tạo nguồn cán bộ chính trị cho toàn quân, vì vậy, hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB không chỉ hướng tới phát triển năng lực học thuật mà còn phải phục vụ yêu cầu xây dựng bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, chỉ huy và tổ chức hoạt động công tác đảng, công tác chính trị. Điều này đòi hỏi các chủ thể quản lý phải bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu phát triển TDPB với mục tiêu giáo dục chính trị, tư tưởng, góp phần hình thành đội ngũ cán bộ vừa có tư duy khoa học, vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Hoạt động quản lý diễn ra trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo.

Sự phát triển của công nghệ số đã làm thay đổi sâu sắc phương thức tiếp cận tri thức, học tập, nghiên cứu và trao đổi học thuật của HV. Bên cạnh những cơ hội mở rộng khả năng tiếp cận thông tin và nâng cao hiệu quả tự học, môi trường số cũng đặt ra nhiều thách thức liên quan đến việc sàng lọc, đánh giá và kiểm chứng thông tin. Vì vậy, công tác quản lý không chỉ tập trung tổ chức các hoạt động bồi dưỡng mà còn phải định hướng, hỗ trợ HV khai thác hiệu quả các nguồn học liệu số, sử dụng trí tuệ nhân tạo một cách khoa học, đồng thời hạn chế những tác động tiêu cực từ môi trường thông tin đa chiều hiện nay.

- Quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB gắn chặt với quá trình hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện của HV.

Mục tiêu của hoạt động quản lý không chỉ dừng lại ở việc nâng cao khả năng phân tích, đánh giá và lập luận của người học mà còn hướng tới xây dựng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tác phong nghề nghiệp và năng lực thực tiễn cho HV. Thông qua quá trình bồi dưỡng TDPB, HV từng bước hình thành phương pháp tư duy khoa học, khả năng nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, đồng thời nâng cao năng lực vận dụng tri thức lý luận vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động công tác đảng, công tác chính trị ở đơn vị sau này.

Như vậy, quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV ở Học viện Chính trị là một bộ phận quan trọng của quản lý giáo dục, giữ vai trò trực tiếp trong việc nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ chính trị, góp phần đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.

2.2. Thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực tư duy phản biện cho học viên ở Học viện Chính trị

Những năm gần đây, quán triệt quan điểm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và các nghị quyết, chỉ thị của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về đổi mới công tác giáo dục, đào tạo, Học viện Chính trị đã triển khai nhiều chủ trương, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Trong đó, quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV từng bước được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thông qua hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học, sinh hoạt học thuật, thực tiễn nghề nghiệp và quá trình tự học, tự nghiên cứu của HV.

Trước hết, nhận thức của cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chức năng, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giảng viên về vai trò của năng lực TDPB đối với đào tạo cán bộ chính trị đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về giáo dục và đào tạo của Học viện ngày càng nhấn mạnh yêu cầu phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, lấy người học làm trung tâm của quá trình giáo dục. Đồng thời xác định: *“Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu và năng lực giải quyết vấn đề của HV là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ chính trị cho toàn quân”* (Học viện Chính trị, 2025, tr. 3). Cùng với đó, các khoa giáo viên đã tích cực đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực người học. Nhiều phương pháp dạy học tích cực như dạy học nêu vấn đề, nghiên cứu tình huống, thảo luận nhóm, seminar khoa học và tranh luận học thuật từng bước được vận dụng trong giảng dạy. Thông qua các hoạt động này, HV có điều kiện trình bày quan điểm, trao đổi học thuật, bảo vệ lập luận và rèn luyện khả năng phân tích, đánh giá các vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra. Hoạt động nghiên cứu khoa học của HV cũng có những chuyển biến tích cực, góp phần hình thành phương pháp tư duy khoa học và năng lực phản biện trong học tập, nghiên cứu. Bên cạnh đó, môi trường giáo dục ở Học viện Chính trị cơ bản được xây dựng theo hướng chính quy, dân chủ, mẫu mực, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển tư duy độc lập và khả năng phản biện của HV. Các hoạt động tọa đàm khoa học, hội thi học thuật, hoạt động nghiên cứu thực tế... đã góp phần mở rộng không gian học thuật, giúp HV tiếp cận các vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau, từng bước nâng cao năng lực nhận thức và giải quyết vấn đề trong thực tiễn công tác đảng, công tác chính trị. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV vẫn còn một số hạn chế. Việc cụ thể hóa mục tiêu, nội dung và tiêu chí đánh giá năng lực TDPB trong một số hoạt động giáo dục chưa

thật sự đồng bộ. Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực TDPB chủ yếu vẫn gắn với đánh giá kết quả học tập chung mà chưa có hệ thống tiêu chí riêng phản ánh đầy đủ mức độ phát triển năng lực của người học. Mặt khác, “việc đổi mới phương pháp dạy học ở một số khoa chưa thật sự đồng đều; một số giờ học vẫn thiên về truyền thụ kiến thức theo hướng một chiều, chưa tạo nhiều cơ hội để HV trao đổi, tranh luận và phản biện học thuật” (Học viện Chính trị, 2025, tr. 5). Hoạt động seminar, tọa đàm, diễn đàn học thuật tuy đã được tổ chức nhưng chưa thường xuyên, chưa tạo thành môi trường rèn luyện liên tục và có hệ thống đối với năng lực TDPB của HV.

Từ phía người học, khả năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng phản biện và năng lực phát hiện vấn đề còn có sự khác biệt giữa các đối tượng đào tạo. Một bộ phận HV còn tâm lý tiếp nhận tri thức theo hướng thụ động, chưa mạnh dạn trao đổi hoặc bảo vệ chính kiến khoa học trước tập thể. Trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo, một số HV bước đầu đã khai thác hiệu quả các công cụ số phục vụ học tập và nghiên cứu; tuy nhiên cũng xuất hiện biểu hiện phụ thuộc vào các nguồn thông tin có sẵn, làm ảnh hưởng đến quá trình tư duy độc lập và khả năng phân tích, đánh giá vấn đề.

2.3. Yếu tố tác động đến công tác quản lý bồi dưỡng năng lực tư duy phản biện cho học viên ở Học viện Chính trị hiện nay

2.3.1. Yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo và nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới

Đây là yếu tố khách quan mang tính định hướng đối với toàn bộ hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV. Những năm gần đây, giáo dục đại học Việt Nam đang chuyển mạnh từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận phát triển phẩm chất và năng lực người học. Xu hướng này đòi hỏi quá trình quản lý giáo dục phải thay đổi từ việc chú trọng kiểm soát hoạt động dạy học sang tổ chức các điều kiện để phát triển năng lực toàn diện cho người học đúng như Nghị quyết số 29-NQ/TW đã xác định: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013, tr. 2).

Đối với Học viện Chính trị, yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo được đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Điều đó đòi hỏi đội ngũ cán bộ chính trị tương lai không chỉ có bản lĩnh chính trị vững vàng mà còn phải có năng lực tư duy độc lập, khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động công tác đảng, công tác chính trị. Trong thực tiễn hiện nay, các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đang diễn biến ngày càng phức tạp; nhiều hiện tượng mới xuất hiện đòi hỏi người cán bộ chính trị phải có khả năng nhận thức và xử lý linh hoạt. Nếu chỉ dựa vào tri thức đã được trang bị mà thiếu năng lực phản biện, người học khó có thể thích ứng với những yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn công tác. Vì vậy, mục tiêu đào tạo cán bộ chính trị hiện nay đặt ra yêu cầu phải tăng cường phát triển năng lực TDPB cho HV, từ đó tác động trực tiếp đến nội dung, hình thức và phương thức quản lý hoạt động bồi dưỡng. Mặt khác, yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong điều kiện mới cũng tạo ra những áp lực không nhỏ đối với công tác giáo dục, đào tạo ở Học viện Chính trị. Hoạt động đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận đang diễn ra quyết liệt, đặc biệt trên không gian mạng. Điều này đòi hỏi HV phải có khả năng nhận diện, phân tích và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bằng những lập luận khoa học và có sức thuyết phục. Do đó, công tác quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB phải luôn bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, thường xuyên cập nhật những vấn đề mới của thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

2.3.2. Sự phát triển mạnh mẽ của chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và môi trường thông tin hiện đại

Sự phát triển của khoa học và công nghệ, đặc biệt là chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI), đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đây vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV ở Học viện Chính trị. Một mặt, công nghệ số mở rộng đáng kể khả năng tiếp cận tri thức của người học. HV có thể khai thác nguồn học liệu phong phú từ thư viện điện tử, cơ sở dữ liệu khoa học, các nền tảng học tập trực tuyến và hệ thống thông tin toàn cầu. Điều này tạo điều kiện thuận lợi để HV tiếp cận nhiều góc nhìn khác nhau, từ đó nâng cao khả năng phân tích, đánh giá và phản biện. Bên cạnh đó, các công cụ AI hiện nay có khả năng hỗ trợ người học trong việc tìm kiếm thông tin, tổng hợp tài liệu, xử lý dữ liệu và xây dựng ý tưởng nghiên cứu. Nếu được sử dụng đúng

cách, đây sẽ là phương tiện hữu ích giúp nâng cao hiệu quả học tập và nghiên cứu khoa học của HV. Tuy nhiên, sự phát triển của môi trường số cũng đặt ra nhiều thách thức đối với công tác quản lý. Lượng thông tin khổng lồ trên Internet không phải lúc nào cũng bảo đảm tính chính xác và khách quan. HV thường xuyên phải đối mặt với các nguồn thông tin trái chiều, thông tin giả, thông tin chưa được kiểm chứng hoặc những nội dung mang tính định hướng sai lệch. Điều này đòi hỏi năng lực TDPB phải được phát triển ở mức độ cao hơn để giúp người học biết sàng lọc, đánh giá và sử dụng thông tin một cách hiệu quả. Đặc biệt, sự phổ biến của các công cụ AI tạo sinh cũng đặt ra nguy cơ làm giảm khả năng tư duy độc lập nếu người học quá phụ thuộc vào công nghệ. Trong một số trường hợp, AI có thể cung cấp câu trả lời nhanh chóng nhưng không thay thế được quá trình suy luận, phân tích và đánh giá của con người. Nếu thiếu định hướng quản lý phù hợp, việc lạm dụng AI có thể dẫn đến tình trạng HV giảm năng lực tự nghiên cứu, hạn chế khả năng phát hiện vấn đề và làm suy giảm chất lượng TDPB. Vì vậy, chuyển đổi số và AI không chỉ tác động đến nội dung bồi dưỡng mà còn đòi hỏi các chủ thể quản lý phải đổi mới phương thức quản lý, xây dựng cơ chế hướng dẫn và kiểm soát phù hợp nhằm phát huy những mặt tích cực, đồng thời hạn chế các tác động tiêu cực của công nghệ đối với quá trình phát triển năng lực TDPB.

2.3.3. Nhận thức, năng lực và trách nhiệm của các chủ thể quản lý giáo dục

Đây là yếu tố chủ quan có vai trò quyết định trực tiếp đến chất lượng quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV. Các chủ thể quản lý bao gồm cấp ủy, chỉ huy các cấp, cơ quan chức năng, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giảng viên. Trước hết, nhận thức của các chủ thể quản lý có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Chỉ khi nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của năng lực TDPB đối với sự phát triển năng lực nghề nghiệp của HV thì các chủ thể mới có thể xây dựng mục tiêu, nội dung và biện pháp quản lý phù hợp. Ngược lại, nếu vẫn duy trì tư duy giáo dục theo hướng truyền thụ kiến thức một chiều hoặc chưa thực sự coi trọng việc phát triển năng lực người học thì hiệu quả quản lý sẽ bị hạn chế. Năng lực quản lý của các chủ thể cũng là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng hoạt động bồi dưỡng. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, người quản lý cần có khả năng dự báo, hoạch định, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực. Đối với đội ngũ giảng viên, trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm và năng lực tổ chức các hoạt động học tập tích cực có ý nghĩa quyết định đối với việc hình thành môi trường thúc đẩy TDPB. Bên cạnh đó, tinh thần trách nhiệm, sự phối hợp và tính chủ động của các chủ thể quản lý cũng ảnh hưởng lớn đến hiệu quả quản lý. Hoạt động bồi dưỡng năng lực TDPB chỉ đạt kết quả cao khi có sự tham gia đồng bộ của tất cả các lực lượng giáo dục. Nếu thiếu sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng, khoa giáo viên, đơn vị quản lý HV và bản thân người học thì những mục tiêu quản lý đề ra khó có thể đạt được một cách toàn diện.

2.3.4. Đặc điểm của học viên và môi trường giáo dục ở Học viện Chính trị

Học viên vừa là đối tượng, vừa là chủ thể của quá trình bồi dưỡng năng lực TDPB. Do đó, đặc điểm nhận thức, động cơ học tập, khả năng tự học và vốn kinh nghiệm thực tiễn của HV có tác động trực tiếp đến hiệu quả quản lý. Hiện nay, đa số HV có khả năng tiếp cận nhanh với công nghệ và các nguồn thông tin mới. Tuy nhiên, trình độ nhận thức, kỹ năng nghiên cứu khoa học và khả năng phản biện giữa các HV vẫn còn có sự khác biệt nhất định. Điều này đòi hỏi hoạt động quản lý phải được tổ chức linh hoạt, phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng. Cùng với đó, môi trường giáo dục ở Học viện Chính trị với những đặc trưng về tính kỷ luật, tính tổ chức và tính chính trị có ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình hình thành TDPB. Một môi trường học tập dân chủ, khuyến khích trao đổi học thuật, tôn trọng các ý kiến khác biệt trên cơ sở khoa học sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho HV phát triển TDPB. Ngược lại, nếu môi trường giáo dục còn nặng về tiếp thu thụ động hoặc thiếu các diễn đàn học thuật cần thiết thì khả năng phản biện của HV sẽ bị hạn chế.

Như vậy, các yếu tố tác động đến quản lý bồi dưỡng năng lực TDPB cho HV ở Học viện Chính trị hiện nay rất đa dạng và có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Nhận diện đầy đủ những yếu tố này là cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ chính trị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xem tiếp trang 75